

Toàn Quốc Nói Ngọng!

Đỗ Văn Phúc

Hỏi: Trong dân gian có câu “*Điếc hay ngóng, ngọng hay nói.*” Nói ngọng là một thứ bệnh hay là một hiện tượng đặc thù của một số người?

Đáp: Trước hết, nói ngọng là do trong cấu tạo không hoàn chỉnh của vòm miệng, lưỡi, mà một số người phát âm thiếu chính xác. Chúng tôi đã đề cập vấn đề này trong bài viết “***Tiếng Việt Qua Ba Miền***” in trong cuốn *Chuyện Dài Chữ Nghĩa*. Sau đó, có vài vị quan tâm đã đề nghị tác giả viết thêm để giải thích tại sao hiện tượng này phát triển quá nhanh và quá rộng để đến nay, ***gần như người trong nước Việt Nam đa số nói ngọng và viết ngọng!***



Hỏi: Có phải chỉ sau năm 1975 mà tình trạng nói ngọng càng phổ biến?

Đáp: Có lẽ thế. Trước đây, chúng tôi biết rằng chỉ có dân một vài vùng nói ngọng; và ***khi họ viết ra chữ thì cũng ít sai***. Nhưng hiện nay, theo dõi trên các trang truyền thông liên mạng; tình hình đã đến độ tột tệ.

Có thể, sự sai này đã trở thành tiêu chuẩn mất rồi. Không chỉ quần chúng nói ngọng, viết sai; ***mà cả các cơ quan công quyền, báo chí nhà nước cũng sai nhan nhản*** mà chúng ta có thể thấy hàng ngày. Xin đưa ra vài thí dụ với hình ảnh chứng minh như sau:

- “Hình ảnh về hoạt động ‘sản’ xuất nông nghiệp ... Thành tích Huân ‘Trương’ Độc Lập, Huân ‘Trương’ Lao Động” (Trong phòng triển lãm thành tựu của Bộ Nông Nghiệp)
- “Lao động tích cực, làm theo ‘gong’ đạo đức bác Hồ” (Bảng lớn (billboard) trong thành phố)
- “Lịch tiếp dân – ‘Sử’ lý vi phạm” (Tại văn phòng cơ quan hành chánh)
- “Cắm đồ ‘giắc’” (Bảng cắm ở góc đường)
- “Thùng ‘giắc’ (trong sách giáo khoa cấp 1)”
- “Đường ‘ghồ’ ghề, các phương tiện giảm tốc độ.” (Bảng báo về lưu thông công lộ)
- “Nóng ‘nong’ chờ hỗ trợ” (bản tin trên nhật báo của đảng)
- “Dù ai đi ngược về xuôi; nhớ ngày ‘dỗ’ Tổ ‘mùng’ mười tháng ba!” (Sách giáo khoa)
- “Tủ đựng ‘rụng’ cụ đặc biệt” (trong một bệnh viện)

Một điều lạ là người Bắc có thể phát âm đúng cả hai nguyên âm “l” và “n”; nhưng họ lại phát âm trái chiều “l” thành “n” và “n” thành “l”? Ví dụ: Lo lắng thành ‘no nắn’ và ngược lại ‘nong nổi’ thành ‘lông lổ’!

Hỏi: Tại sao từ khi có đảng Cộng Sản cầm quyền, ngôn ngữ Việt Nam bị thoái hóa?

Đáp: Một sự mâu thuẫn lớn trong hàng ngũ đảng viên Cộng Sản. Những lãnh tụ chớp bu, khai sáng ra đảng thường là các người có học, thông minh. Hồ Chí Minh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp đều học xong bằng Thành Chung là trình độ rất hiếm hoi vào thời đầu thế kỷ 20 ở nước Việt Nam. Tuy là ***đảng của giai cấp Công nhân***, nhưng giai cấp này lúc đó chưa hình thành vì con số chẳng bao nhiêu; ***đa số là cu li trong các đồn điền***. Tuyệt đại đa số đảng viên Cộng Sản Việt Nam xuất thân từ thành phần nông dân quê mùa thất học (ngay cả ở Nga và Trung Hoa cũng thế). ***Bọn này vì ngu muội*** nên đảng dễ sai khiến lừa bịp. Chúng ngoi lên rất nhanh, nắm giữ những địa vị quyền lực như chủ tịch, bí thư các cấp sau chiến dịch cải cách ruộng đất. Thành phần trí thức làm lạc theo đảng thì quá ít ỏi và ***bị vây quanh bởi một tập thể ngu dốt kiêu căng*** nhưng có quyền hành tuyệt đối. Họ biết thân phận; khôn hồn muốn yên thân thì ngậm miệng hòa theo, chớ đại mà lên tiếng chỉ bày cái sai của bọn cầm quyền. Người nào chính trực không nín được mà lên tiếng thì trước

mất là bị loại ra khỏi hàng ngũ, bị cô lập, kiểm chế, bị đưa đi cải tạo ở vùng sơn lam chướng khí hay xa hơn có thể bị thủ tiêu vứt xác xuống sông trong một đêm đen nào đó.

Hỏi: Như thế, những trí thức đi theo ông Hồ đã không làm gì đóng góp vào văn hóa sao?

Đáp: Không thiếu các nhà trí thức đi theo Hồ Chí Minh khi ông Hồ còn che đậy tông tích Cộng Sản mà núp dưới chiêu bài chống Pháp. Những người này đã kẹt lại sau khi đảng Cộng Sản cướp chính quyền. Họ không có lối thoát mà chỉ biết cam chịu nhục nhã để sống sót qua những giai đoạn đấu tố, thanh trừng man rợ. Sự hèn hạ này đã được ngay nhiều người “cách mạng lão thành” thú nhận vào khoảng thập niên 1990s khi chế độ Cộng Sản đã có chút nới lỏng hơn và cũng là khi những vị này đã ở độ tuổi trên dưới 80, không có gì để mất, không còn gì để sợ nữa. **Nhạc sĩ Tô Hải, tác giả bài ca nổi tiếng “Nụ Cười Sơn Cước” từ bỏ đảng Cộng Sản năm 2014 khi ông 87 tuổi sau 65 năm theo đảng.** Ông viết cuốn Thăng Hèn để tự thú về nỗi hèn hạ, khiếp nhược của chính ông. **Nhà Văn Nguyễn Tuân - tác giả Vang Bóng Một Thời - theo đảng từ trước Cách Mạng Tháng 8, trước khi qua đời cũng nói một câu để đời: “Sở dĩ tôi còn sống đến ngày hôm nay, là do biết cách chịu hèn nhục.” Nhà văn Tô Hoài** rồi cũng thức tỉnh, viết tập bút ký ngắn Ba Người Khác để nói lên tính cách man rợ trong phong trào đấu tố, cải cách ruộng đất những năm 1953-1956 ở một vùng nông thôn miền Bắc. Còn nhiều, nhiều lắm.

Hỏi: Ngày xưa giọng Hà Nội được coi là tiêu chuẩn. Ngày nay thì thế nào?

Đáp: Sau Hiệp Định Geneve, Cộng Sản chiếm miền Bắc. **Những gia đình trí thức, trung lưu đã cao chạy xa bay vào miền Nam; số còn lại bị truy bức đẩy ra khỏi thành phố, đuổi lên những vùng núi non Yên Bái, Lao Cay...** Đám dân quê gia đình bộ đội viên chức đảng tràn vào Hà Nội và các thành thị khác. Hà Nội thanh lịch, ngàn năm văn vật chỉ còn vang bóng một thời. Từ đây, **thứ văn hoá bản nông lên ngôi.** Đi đâu cũng nghe những giọng nói ngọng nghịu; những câu quê mùa thô lậu nhưng lại ưa pha những chữ văn hoa mà chính người nói chẳng hề hiểu ý nghĩa của chúng! Từ các loa gắn các góc đường phố, đầu ngõ làng quê; mỗi ngày người dân bị tra tấn bởi những câu, những bản văn tuyên truyền do những **cán bộ thông tin vừa học qua lớp xóa nạn mù chữ và được chỉ đạo bởi các cấp trưởng mù chữ.** Làm sao mà dân chúng miền Bắc không bị thâm nhiễm bởi các ngôn ngữ sai trái và giọng nói ngọng nghịu. Một bạn của tôi, nhà báo NGQ ở Minnesota đã cho biết thực tế là: **“Khi sống chung với đám bản nông thất học gốc gác các vùng quê đồng bằng Bắc bộ; các nhà trí thức phải học theo cách nói ngọng, nói sai của chúng để như tự xác nhận mình cũng thuộc thành phần như bọn chúng.”**

Hỏi: Như thế, theo ông nhà cầm quyền Cộng Sản không chú tâm vào việc bảo tồn văn hóa, ngôn ngữ sao?

Đáp: Chế độ Cộng Sản từ khi nắm quyền cho đến hàng chục năm sau, **chỉ coi trọng việc phát triển an ninh, quân sự để củng cố quyền lực** mà không quan tâm đến việc phát triển giáo dục, văn hoá. Nếu có đi chăng thì cũng nhằm vào mục đích tuyên truyền nhồi sọ là chính. Vả lại, **họ chẳng có nhân lực có đủ khả năng trình độ để làm công việc phát triển văn hoá giáo dục.** Chúng ta đều biết việc học hành thi cử trong chế độ Cộng Sản ra sao rồi! Cán bộ, thầy giáo nói ngọng thì dân chúng hay học trò phải nói ngọng theo. Từ đó, cả miền Bắc cùng nói ngọng và không ai nhìn thấy sự lỗi bịch; và cũng chẳng ai dám gồng mình lên tiếng sửa sai!

Hỏi: Thế ở miền Nam cũng bị nhiễm lây à?

Đáp: Trở lại miền Nam. Chắc chúng ta còn nhớ vào những ngày tháng đầu tiên khi Cộng Sản mới chiếm miền Nam; những chiếc áo dài màu sắc tươi thắm của các cô, các bà biến mất, thay vào đó là những bộ bà ba đen thô thiển; những chiếc áo vét, chiếc cà vạt, đôi giày da trên người các nam tử cũng thay bằng chiếc sơ mi đơn sơ bỏ ngoài quần và những đôi dép nhựa, thậm chí những đôi dép râu. **Người miền Nam tự mình thay đổi sao cho không bị nhìn thấy sự khác biệt so với các cán binh Cộng Sản từ Bắc vào hay từ núi rừng mới ra thành thị.** Sự thay đổi đột ngột không chỉ ở hình thức bên ngoài mà còn trong ngôn ngữ và cung cách sống. Những người Cộng Sản vốn ganh tị, thù ghét giai cấp trí thức, khá giả. Vì thế, muốn tạm sống yên thân trong xã hội mới thì cách hay nhất là hoà vào trong cái tồi tàn, bản cùng như kẻ chiến thắng. **Những kẻ bản cùng thất học, khổ rách áo ôm một khi có quyền lực trong tay thì tự cao tự mãn, tự coi mình là tài giỏi hơn, cao hơn hết thảy mọi người khác** - điều mà chúng ta thường nghe những người Cộng Sản Việt Nam tự khen mình là ‘đỉnh cao trí tuệ.’ Nhưng những kẻ này lại nhanh chóng tự mâu thuẫn với chính họ khi còn

mặc cảm tự ti, nên cố gắng bắt chước lối sống, cách ăn nói của giới phú nông, địa chủ mà họ từng căm thù và tiêu diệt.

Đỗ Văn Phúc